PHỤ LỤC DANH SÁCH CÁC TRƯỜNG HỢP HUỶ GIÁ TRỊ BỒI THƯỜNG, HỖ TRỢ
ĐÃ PHÊ DUYỆT CÔNG TRÌNH ĐƯỜNG PHAI VỆ - THỊ XÃ LẠNG SƠN
(ĐOẠN TỪ ĐƯỜNG LÊ ĐẠI HÀNH ĐẾN QUỐC LỘ 1A MỚI)

(Kèm theo Quyết định số: 1081 /QĐ-UBND ngày 15 /5/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơ

Đơn

STT	Họ và tên	Hủy giá trị BT, HT phê duyệt tại Quyết định 2367/QĐ/UB-XD ngày 23/11/2001 của UBND tỉnh Lạng Sơn			
		Tổng số tiền	Đất đai	Cây cối hoa màu	nhà cửa VKT
1	*2*	*3=4+5+6*	*4*	*5*	*6*
1	Hoàng Minh Sơn	19.380.000	16.800.000	346.000	2.234.000
2	Hoàng Văn Hữu	14.234.000	14.000.000	35.000	199.000
3	Hoàng Thị Đào	23.122.000	17.264.000		5.858.000
4	Dương Thị Muôn	33.393.000	26.280.000	639.000	6.474.000
5	Hà Văn Thái	26.598.000	25.808.000		790.000
6	Mai Xuân Hoá	23.129.000	15.960.000		7.169.000
7	Trịnh Thị Nhuận	21.242.000	20.080.000	100.000	1.062.000
8	Nguyễn Xuân Đoàn	4.802.000			4.802.000
9	Hoàng Thanh Tuyến	34.042.840	14.960.000	1.218.000	17.864.840
10	Vi Xuân Bách	12.055.000	9.016.000	1.430.000	1.609.000
11	Bùi Văn Diện	3.374.000	1.840.000	20.000	1.514.000
12	Vương Thái Dũng	1.701.000		278.000	1.423.000
13	Hoàng Thị Tắm	776.000		402.000	374.000
14	Lương A Coóng	2.065.000	1.995.000	70.000	
15	Hoàng Thị Mận	10.672.000	10.640.000	32.000	
16	Dương Quế Lâm	16.790.000	14.720.000	895.000	1.175.000
17	Hà Khắc Muôn	62.254.000	44.160.000	1.090.000	17.004.000
18	Lành Trần Niên	2.960.000	2.960.000		
Tổng		**312.589.840**	**236.483.000**	**6.555.000**	**69.551.840**

ơn)

vị tính: Đồng

Chi chú
7